# *MS02- UQTC/PL3*



**VĂN BẢN ỦY QUYỀN**

**Đại diện Chủ Tài khoản** *(dành cho tổ chức)*

*Số:*

**Kính gửi:** **NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VN - CHI NHÁNH**

**Người ủy quyền**:

Họ và tên

Số GTTT

Nơi cấp Ngày cấp

Chức vụ

***Là người đại diện hợp pháp của***

Tên tổ chức

Số giấy phép thành lập/hoạt động

Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp

Địa chỉ

Chủ tài khoản thanh toán (TKTT) số:

Mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh

**Người được ủy quyền**:

Họ và tên

Số GTTT

Nơi cấp Ngày cấp

Điện thoại Email

Địa chỉ

**Phạm vi ủy quyền:**

Bằng Giấy ủy quyền này, Người ủy quyền và Chủ tài khoản đồng ý ủy quyền và đề nghị VietinBank cập nhật thông tin và chữ ký giao dịch của Người được ủy quyền với vai trò là Người đại diện hợp pháp của Chủ tài khoản thanh toán nêu trên **theo phạm vi ủy quyền sau**:

🗌 (\*) Người được ủy quyền được toàn quyền nhân danh/thay mặt Chủ tài khoản thực hiện tất cả yêu cầu, giao dịch, giao kết liên quan TKTT nêu trên; thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tài khoản theo quy định của pháp luật và các Thỏa thuận mở và sử dụng của TKTT nêu trên.

🗌 (\*\*) Người được ủy quyền được thay mặt Bên ủy quyền toàn quyền thực hiện các giao dịch tài chính trên TKTT ngoại trừ giao dịch thay đổi thông tin của TKTT và đóng TKTT nêu trên.

🗌 (\*\*\*) Người được ủy quyền được thay mặt Bên ủy quyền để thực hiện các công việc sau đối với TKTT nêu trên:

1................................................................................................................................................

2................................................................................................................................................

Hạn mức Ủy quyền (nếu có)

**Thời hạn ủy quyền:**

* Văn bản ủy quyền này thay thế nội dung ủy quyền đang áp dụng theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng ngày….…/……/…….. hoặc Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT ngày …./…../…… hoặc Văn bản ủy quyền số ….... ngày … /… /….. đã thông báo tới VietinBank ngày …/…/….. [[1]](#footnote-1)
* Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị đến:

🗌 Hết ngày …./…/……; **hoặc**

🗌 Khi VietinBank nhận được văn bản ủy quyền khác thay thế hoặc văn bản chấm dứt ủy quyền hoặc có thời hạn là 01 năm, tùy theo điều kiện nào đến trước.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP**  **CỦA CHỦ TÀI KHOẢN**[[2]](#footnote-2)  *(Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có))*  *Ngày ký…..../……/……* | **NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**[[3]](#footnote-3) | |
| Chữ ký mẫu  *(ký, họ tên)* | Xác nhận chữ ký mẫu  *(ký, họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **DÀNH CHO NGÂN HÀNG** *(Phần tiếp nhận và xử lý của cán bộ ngân hàng)* | |
| Ngày tiếp nhận văn bản ủy quyền: / / | |
| **Giao dịch viên**  *Ký, họ tên* | **Kiểm soát viên**  *Ký, họ tên* |

***Lưu ý:***

*(\*) Thuộc trường hợp ủy quyền toàn phần, Bên được ủy quyền được phép ký, thực hiện tất cả các giao dịch sử dụng TKTT, ký kết Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT và/hoặc Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT và/hoặc đề nghị đóng TKTT.*

*(\*\*) Thuộc trường hợp ủy quyền toàn phần sử dụng TKTT, Bên được ủy quyền được phép ký vai trò Chủ tài khoản thực hiện tất cả các giao dịch sử dụng TKTT nhưng KHÔNG được phép ký Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT và đề nghị đóng TKTT.*

*(\*\*\*) Thuộc trường hợp ủy quyền một phần, không quét chữ ký lên hệ thống.*

* *KH không bắt buộc phải sử dụng**Mẫu Giấy ủy quyền này. Trường hợp KH sử dụng Văn bản ủy quyền không theo mẫu này, ngoài việc cung cấp Văn bản ủy quyền KH phải gửi Giấy đề nghị thay đổi thông TKTT theo mẫu của NHCT để thông báo, đăng ký chữ ký của người được ủy quyền.*

# *MS03-UQKTT/PL3*



**VĂN BẢN ỦY QUYỀN**

**Kế toán Trưởng/Người phụ trách kế toán**

*Số:*

**Kính gửi:** **NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VN - CHI NHÁNH**

**Người ủy quyền**:

Họ và tên

Số GTTT

Nơi cấp Ngày cấp

Địa chỉ

***Là Kế toán Trưởng/người phụ trách kế toán của***

Tên tổ chức

Số giấy phép thành lập/hoạt động

Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp

Địa chỉ

Chủ tài khoản thanh toán (TKTT) số:

Mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh

**Người được ủy quyền:**

Họ và tên

Số GTTT

Nơi cấp Ngày cấp

Điện thoại Email

Địa chỉ

**Phạm vi ủy quyền:**

Bằng Giấy ủy quyền này, Người ủy quyền và Chủ tài khoản đồng ý ủy quyền và đề nghị VietinBank cập nhật thông tin và chữ ký giao dịch của Người được Ủy quyền với vai trò là Kế toán Trưởng/Phụ trách kế toán của Chủ tài khoản thanh toán nêu trên. Người được ủy quyền được toàn quyền nhân danh/thay mặt Kế toán Trưởng/Phụ trách kế toán của Chủ tài khoản ký các chứng từ giao dịch liên quan đến sử dụng TKTT nêu trên theo quy định của pháp luật.

Hạn mức Ủy quyền (nếu có)

**Thời hạn ủy quyền:**

* Văn bản ủy quyền này thay thế văn bản ủy quyền số ….... ngày … /… /….. đã gửi/thông báo với VietinBank ngày …/…/…..
* Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị đến:

🗌 Hết ngày …./…/……; **hoặc**

🗌 Khi VietinBank nhận được văn bản ủy quyền khác thay thế hoặc văn bản chấm dứt ủy quyền hoặc có thời hạn là 01 năm, tùy theo điều kiện nào đến trước.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI ỦY QUYỀN**  *(Ký, họ tên)*  *Ngày ký…..../……/……* | **NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**[[4]](#footnote-4) | |
| Chữ ký mẫu  *(ký, họ tên)* | Xác nhận chữ ký mẫu  *(ký, họ tên)* |
| **Đại diện hợp pháp của Chủ Tài khoản**  *Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)* | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **DÀNH CHO NGÂN HÀNG** *(Phần tiếp nhận và xử lý của cán bộ ngân hàng)* | |
| Ngày tiếp nhận Văn bản ủy quyền: / / | |
| **Giao dịch viên**  *Ký, họ tên* | **Kiểm soát viên**  *Ký, họ tên* |

# *MS07-GDNTS/PL3*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Logo mo╠¢╠üi5-01 |

**ĐỀ NGHỊ TRA SOÁT, KHIẾU NẠI**

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh**

Tên khách hàng[[5]](#footnote-5):…

Số GTTT[[6]](#footnote-6) Ngày cấp Nơi cấp

Số giấy tờ thành lập/hoạt động[[7]](#footnote-7)

Tôi/chúng tôi mở tài khoản thanh toán số

Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh.

**Nội dung đề nghị tra soát, khiếu nại**:.

**Thông tin người liên hệ**:

Số GTTT Ngày cấp Nơi cấp

Số điện thoại

Địa chỉ.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Ngân hàng**  Ngày, giờ tiếp nhận:………………………………………  **Giao dịch viên Kiểm soát viên**  *(Ký, họ tên) (Ký, họ tên)* | ………, ngày… tháng… năm….  **Khách hàng**[[8]](#footnote-8) |

***Lưu ý:*** *Mẫu này được sử dụng khi KH đề nghị tra soát khiếu nại tại kênh quầy. Khi triển khai việc tiếp nhận tra soát khiếu nại trên kênh điện tử, Đơn vị phát triển SPDV có thể sử dụng mẫu này hoặc thiết kế mẫu theo nhu cầu.*

# *MS08-PTTK/PL3*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Logo mo╠¢╠üi5-01 |

**ĐỀ NGHỊ PHONG TỎA/HẠN CHẾ GIAO DỊCH,**

**CHẤM DỨT PHONG TỎA/CHẤM DỨT HẠN CHẾ GIAO DỊCH**[[9]](#footnote-9) **TKTT**

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh**

Tên khách hàng[[10]](#footnote-10):…

Số GTTT[[11]](#footnote-11) Ngày cấp Nơi cấp

Số giấy phép thành lập/hoạt động[[12]](#footnote-12) ...

Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp

**Đề nghị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam phong tỏa/hạn chế giao dịch/chấm dứt phong tỏa/chấm dứt hạn chế giao dịch**[[13]](#footnote-13):

Tài khoản thanh toán số:

Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh: .

Số tiềnphong tỏa/hạn chế giao dịch/… :

Thời gian:

Nội dung khác (lý do/mục đích):

Tôi/chúng tôi cam kết chịu mọi trách nhiệm đối với đề nghị này và đồng ý chịu mức phí (nếu có) theo quy định của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của Ngân hàng**  Ngày giờ nhận yêu cầu:……………………  **Giao dịch viên Kiểm soát viên**  *(Ký, họ tên) (Ký, họ tên)* | ………, ngày… tháng… năm..…  **Khách hàng**[[14]](#footnote-14) |

# *MS09-DNCCTT/PL3*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Logo mo╠¢╠üi5-01 |

**ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN**

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh**

Tên khách hàng[[15]](#footnote-15):

Số GTTT[[16]](#footnote-16) Ngày cấp Nơi cấp

Số giấy tờ thành lập/hoạt động[[17]](#footnote-17)

Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp

**Đề nghị Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam cung cấp thông tin TKTT**:

Số Tài khoản thanh toán:

Mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh:

Thông tin yêu cầu cung cấp[[18]](#footnote-18):

Tôi/chúng tôi đồng ý chịu mức phí (nếu có) theo quy định của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….………, ngày…… tháng…… năm…….…  **Khách hàng**[[19]](#footnote-19) |

# *MS10-VBCK/PL3*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Logo mo╠¢╠üi5-01 |

**VĂN BẢN CAM KẾT**

*Về việc mở TKTT vốn đầu tư trực tiếp/gián tiếp/vay trả nợ nước ngoài[[20]](#footnote-20)/…*

**Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh**

Tên khách hàng – Chủ tài khoản[[21]](#footnote-21):

Số GTTT[[22]](#footnote-22) Ngày cấp Nơi cấp

Số giấy tờ thành lập/hoạt động[[23]](#footnote-23)

Ngày cấp Nơi cấp Nước cấp

Bằng Văn bản này, tôi/chúng tôi cam kết chưa mở Tài khoản thanh toán vốn đầu tư trực tiếp/gián tiếp[[24]](#footnote-24) …… tại bất kỳ Ngân hàng nào. Tôi/chúng tôi chịu mọi trách nhiệm với nội dung trong Văn bản này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | ….………, ngày…… tháng…… năm…….…  **Khách hàng**[[25]](#footnote-25) |

1. Áp dụng khi KH thay thế người được ủy quyền đã đăng ký tại NHCT: Đơn vị hướng dẫn KH hoàn thiện nội dung phù hợp theo từng tình huống. Trường hợp KH bổ sung người được ủy quyền, Đơn vị bỏ nội dung này. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trường hợp ủy quyền lại phải tuân thủ theo quy định Điều 564 Bộ Luật Dân sự 91/2015/QH13. [↑](#footnote-ref-2)
3. Là chữ ký mẫu giao dịch của người được ủy quyền tại VietinBank. Người được ủy quyền có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký với NHCT. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu giống nhau (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký). [↑](#footnote-ref-3)
4. Là chữ ký mẫu giao dịch của người được ủy quyền tại VietinBank. Người được ủy quyền có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký với NHCT. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu giống nhau (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký) [↑](#footnote-ref-4)
5. Ghi tên khách hàng cá nhân/tổ chức [↑](#footnote-ref-5)
6. Nếu là khách hàng cá nhân [↑](#footnote-ref-6)
7. Nếu là khách hàng tổ chức [↑](#footnote-ref-7)
8. Là Chủ tài khoản hoặc người đại diện hợp pháp ký, họ tên, đóng dấu (nếu có) hoặc sử dụng chữ ký số [↑](#footnote-ref-8)
9. ,5: Tùy theo nhu cầu sử dụng, Đơn vị chủ động lựa chọn sử dụng cụm từ “Phong tỏa” hoặc “Chấm dứt phong tỏa” hoặc “hạn chế giao dịch” hoặc “chấm dứt hạn chế giao dịch”. [↑](#footnote-ref-9)
10. Ghi tên khách hàng cá nhân/tổ chức [↑](#footnote-ref-10)
11. Nếu là khách hàng cá nhân [↑](#footnote-ref-11)
12. Nếu là khách hàng tổ chức [↑](#footnote-ref-12)
13. [↑](#footnote-ref-13)
14. Là Chủ tài khoản hoặc người đại diện hợp pháp ký, họ tên, đóng dấu (nếu có) hoặc sử dụng chữ ký số [↑](#footnote-ref-14)
15. Ghi tên khách hàng cá nhân/tổ chức [↑](#footnote-ref-15)
16. Nếu là khách hàng cá nhân [↑](#footnote-ref-16)
17. Nếu là khách hàng tổ chức [↑](#footnote-ref-17)
18. Tùy theo nhu cầu của KH, Chi nhánh hướng dẫn KH điền thông tin yêu cầu [↑](#footnote-ref-18)
19. Là Chủ tài khoản hoặc người đại diện hợp pháp ký, họ tên, đóng dấu (nếu có) hoặc sử dụng chữ ký số [↑](#footnote-ref-19)
20. ,5:  Tùy theo nhu cầu sử dụng, Đơn vị chủ động lựa chọn sử dụng cụm từ “Vốn đầu tư trực tiếp/Vốn đầu tư gián tiếp/Vay trả nợ nước ngoài/TKTT vốn khác ….” [↑](#footnote-ref-20)
21. Ghi tên khách hàng cá nhân/tổ chức [↑](#footnote-ref-21)
22. Nếu là khách hàng cá nhân [↑](#footnote-ref-22)
23. Nếu là khách hàng tổ chức [↑](#footnote-ref-23)
24. [↑](#footnote-ref-24)
25. Là Chủ tài khoản hoặc người đại diện hợp pháp ký, họ tên, đóng dấu (nếu có) hoặc sử dụng chữ ký số [↑](#footnote-ref-25)